



Bài kiểm tra đảm bảo chuẩn bị bài
Quản lý tiết dịch âm đạo bất thường. Phết tế bào học cổ tử cung

Chương trình đào tạo Bác sĩ Y khoa. Môn học Sản Phụ khoa. Học phần Phụ khoa.
© Quyền sở hữu trí tuệ thuộc về Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

1. Phải hiểu khái niệm “khuẩn hệ âm đạo sinh lý” (physiological microbiota) như thế nào là chính xác?
 - a. Là một khuẩn hệ mà trong đó vắng mặt hoàn toàn các vi khuẩn có tiềm năng gây bệnh cho vật chủ
 - b. Là một khuẩn hệ đảm bảo được chức năng bảo vệ vật chủ khỏi sự xâm nhập của vi khuẩn gây bệnh
 - c. Là một khuẩn hệ với thành phần khuẩn *Lactobacillus* chiếm ưu thế và các vi khuẩn không gây bệnh
 - d. Là một khuẩn hệ với hoạt động chính là sản xuất ra acid lactic để đảm bảo duy trì pH thấp của âm đạo
2. Phải hiểu khái niệm “loạn khuẩn âm đạo” (bacterial vaginosis) như thế nào là chính xác?
 - a. Là khi tính bình ổn của môi trường âm đạo bị sụp đổ, phản ánh qua thay đổi cấu trúc của trạng thái khuẩn hệ
 - b. Là khi trên lâm sàng có các triệu chứng tiết dịch âm đạo bất thường, thỏa tiêu chuẩn chẩn đoán của Amsel
 - c. Cần nhớ là việc căn cứ đơn độc vào cấu trúc khuẩn hệ có thể dẫn đến kết luận sai về loạn khuẩn âm đạo
 - d. Ba quan điểm trên thể hiện các vấn đề khác nhau liên quan đến sinh bệnh học của loạn khuẩn âm đạo
3. Hãy xác định điểm khác nhau giữa “loạn khuẩn âm đạo” và “trạng thái khuẩn hệ IV” (CST IV)?
 - a. Chúng khác nhau về tỉ lệ, thành phần khuẩn
 - b. Chúng khác nhau về biểu hiện trên lâm sàng
 - c. Chúng khác nhau về lý tính của môi trường
 - d. Chúng khác nhau về cả ba phương diện trên
4. Hãy xác định mục tiêu cốt lõi và phương pháp thực hiện của các can thiệp điều trị trong “loạn khuẩn âm đạo”?
 - a. Là dùng probiotics để tạo ra ưu thế tuyệt đối về số lượng của các khuẩn *Lactobacillus*
 - b. Là dùng kháng sinh để tiêu diệt các vi khuẩn yếm khí gây bệnh có nguồn gốc ngoại lai
 - c. Là dùng kháng sinh để khôi phục trạng thái và chức năng của khuẩn hệ nguyên thủy
 - d. Là dùng acid lactic để khôi phục các đặc điểm vật lý-hóa học của môi trường âm đạo
5. Liệu pháp điều trị với probiotics có thể được xem là hữu ích trong trường hợp nào?
 - a. Viêm âm đạo tái phát, bất kể nguyên nhân
 - b. Viêm âm hộ-âm đạo do *Candida albicans*
 - c. Điều trị phối hợp cho “loạn khuẩn âm đạo”
 - d. Viêm âm đạo có kèm lộ tuyến cổ tử cung
6. Trong các bệnh được liệt kê dưới đây, loại bệnh nào nằm ngoài danh sách các bệnh lây qua tình dục?
 - a. Nhiễm *Candida albicans*
 - b. Nhiễm *Haemophilus ducreyi*
 - c. Nhiễm Hepatitis Virus A, B, C
 - d. Nhiễm Human Papilloma Virus
7. Ở một phụ nữ đang ở giữa tuổi sinh sản, bản chất của vùng chuyển tiếp quan sát thấy trên cổ tử cung là gì?
 - a. Là di tích của sự thoái lui về phía lỗ ngoài giải phẫu của tình trạng lộ tuyến sinh lý có ở đầu tuổi sinh sản
 - b. Là di tích của sự lan rộng ra xa khỏi lỗ ngoài giải phẫu, hướng về phía cùng đồ âm đạo của biểu mô tuyến
 - c. Là kết quả của sự phát triển của biểu mô gai từ ranh giới lát trụ nguyên thủy hướng về phía lỗ ngoài giải phẫu
 - d. Là kết quả của quá trình chuyển đổi hình thái của tế bào tuyến thành tế bào lát dưới ảnh hưởng của pH âm đạo



8. Trong soi cổ tử cung, bước khảo sát nào cung cấp được ít thông tin nhất?
- a. Quan sát thô toàn bộ cổ tử cung bằng mắt thường
 - b. Quan sát mạch máu cổ tử cung qua kính lọc xanh
 - c. Quan sát cổ tử cung sau bôi dung dịch acid acetic
 - d. Quan sát cổ tử cung sau bôi dung dịch Lugol 1%
9. Trong trường hợp nào thì khảo sát Human Papilloma Virus testing cung cấp được ít thông tin nhất?
- a. Muốn phân tầng quản lý các trường hợp LSIL, HSIL
 - b. Muốn phân tầng quản lý các trường hợp ASC-US
 - c. Thường qui trong bối cảnh của tầm soát co-testing
 - d. Như là công cụ tầm soát sơ cấp ung thư cổ tử cung
10. Để tối ưu hóa chiến lược tầm soát ung thư cổ tử cung trong dân số chung, nên chọn khảo sát nào là đầu tay?
- a. Khảo sát Human Papilloma Virus DNA
 - b. Soi cổ tử cung và bấm sinh thiết cổ tử cung
 - c. Phết tế bào học cổ tử cung dựa trên nền nước
 - d. Phết tế bào học cổ tử cung theo phương pháp qui ước